

Bản án số: 14/2024/HSST
Ngày 26/4/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PHONG, TỈNH HÀ BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quốc Kỳ và bà Nguyễn Thanh Hương

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Văn Duy - Thư Ký Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hà Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hà Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 10/2024/HSST ngày 25 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/HSST-QĐ ngày 01 tháng 3 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2024/HSST-QĐ, ngày 13 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/HSST-QĐ, ngày 10 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Quốc P; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1985; Tại: huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn C, huyện C, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; con ông Hoàng Đức C, sinh năm 1948 (đã chết); con bà Vũ Thị X, sinh năm 1955 (đã chết); có vợ là Đặng Thị T, sinh năm 1980; bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007 con nhỏ nhất sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/9/2023 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Anh Trần Trọng D, sinh năm 2000 (có mặt);

Nơi cư trú: Khu b, thị trấn Cg, huyện C, tỉnh Hh

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Đặng Thị T, sinh năm 1980 (có mặt);

Nơi cư trú: Khu , thị trấn C, huyện C, tỉnh H B.

- Bà Hoàng Thị K, sinh năm 1982 (có mặt);

Nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn P, huyện P, tỉnh S.

*** Người làm chứng:**

- Bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Quốc P kết hôn với bà Đặng Thị T và thuê nhà tại khu nhà cũ của Đài phát thanh thuộc khu 5, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong. Bà T có con riêng là anh Trần Trọng D, sinh năm 2000 ở nhà riêng gần đó. Chiều ngày 21/9/2023, vợ chồng P xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. P đã dùng chân, tay và dép tổ ong đánh vào mặt, vào người bà T. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày sau khi đi uống rượu ở nhà người quen, P về nhà sau đó giật cửa buồng bên cạnh để lấy nước. Khi anh D đến lấy quần áo thì thấy P mạnh tay nên bảo “Định phá nhà à”. Thấy anh D nói vậy, P bảo “Nhà tao thuê, tao làm gì kệ tao, không phận sự đến mày, cút”. Giữa P và anh D có lời qua tiếng lại, P thấy cái giỏ nhựa thì cầm lên ném trước mặt anh D để dọa, bà T thấy vậy bảo “sao ông đuổi con tôi?” P quay ra chửi bà T thì bà T bảo “ông đánh tôi từ chiều chưa chán à”. Anh D nghe vậy thì biết P đã đánh mẹ mình nên bảo bà T xuống nhà Dững ở và đi ra chỗ xe mô tô đang dựng ở sân. Thấy vậy P dùng chân đạp đổ xe nghiêng về phía anh D nhưng anh D đỡ được và đẩy về phía P. P lên đầu hiên nhà cầm con dao bầu thì bà Nguyễn Thị Hương là hàng xóm ngăn lại nhưng không được. P cầm dao chạy ra chỗ anh D dùng chân đạp vào bụng anh D, anh D lùi lại P khua dao chém 2 cái về phía anh D nhưng không trúng, anh D tiến sát về phía P lúc này trên tay P vẫn đang cầm dao, đâm về phía anh D và trúng vào phần bụng bên trái của anh D. Sau khi bị đâm, anh D chạy ra ngoài còn P đuổi theo khoảng 2-3m thì dừng lại ném con dao về phía anh D nhưng không trúng. Sau khi sự việc xảy ra, anh D được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình từ ngày 21/9/2023 đến ngày 28/9/2023, Hoàng Quốc P rời khỏi nhà đến ngày 22/9/2023 bị cáo đến Công an huyện Cao Phong đầu thú, anh Trần Trọng D làm đơn trình báo và yêu cầu giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Sau khi sự việc xảy ra cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 (một) con dao loại dao bầu, đã qua sử dụng, lưỡi bằng kim loại dài 23cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 08cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 3,5cm. Phần mũi dao bám dính tạp chất màu đỏ nghi là máu; 02 đoạn video thu từ camera an ninh của gia đình Hoàng Quốc P ghi lại diễn biến vụ việc do Đặng Thị T giao nộp được lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu Kingston màu bạc 08GB.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 234/KLTTCT-TTPY ngày 27/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận giám định đối với thương tích của anh Trần Trọng D bị tổn hại: 28% sức khỏe. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật sắc và vật tày.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 235/KLTTCT-TTPY ngày 27/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Hòa Bình kết luận giám định đối với thương tích của bà Đặng Thị T bị tổn hại: 03% sức khỏe. Đặc điểm vật gây thương tích: Vật tày.

Cáo trạng số: 01/CT- VKSCP ngày 24 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình đã truy tố Hoàng Quốc P, về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; Phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng;

Bị hại anh Trần Trọng D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự nên HĐXX không giải quyết. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị T không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật; chị Hoàng Thị Khuyên không yêu cầu gì, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với 03% thương tích của bà Đặng Thị T, bà T đã tự nguyện làm đơn không yêu cầu khởi tố do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong không đề cập xử lý là có căn cứ.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc P mức án tù từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng. Áp dụng các Điều 125, 328 Bộ luật TTHS hủy bỏ biện pháp tạm giam, trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao loại dao bầu, đã qua sử dụng, lưỡi bằng kim loại dài 23cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 08cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính 3,5cm.

Đối với 02 đoạn video thu từ camera an ninh của gia đình Hoàng Quốc P ghi lại diễn biến vụ việc do Đặng Thị T giao nộp được lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu Kingston màu bạc 08GB. Viện kiểm sát xét thấy đây là dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần bảo lưu theo hồ sơ của vụ án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án:

Bị cáo Hoàng Quốc P trình bày: Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là sai, là vi phạm pháp luật bị cáo xin lỗi bị hại và gia đình người bị hại, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình; Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người làm chứng. Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. HĐXX nhận thấy sự vắng mặt của người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên HĐXX tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Quốc P khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập, đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 21/9/2023, vợ chồng P xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày sau khi đi uống rượu ở nhà người quen, P về nhà gặp anh Trần Trọng D (là con riêng của bà T) sau đó hai bên xảy ra xô sát, cãi vã. P lên đầu hiên nhà cầm con dao bầu đâm về phía anh D và trúng vào phần bụng bên trái của anh D làm anh D bị thương tổn hại 28% sức khỏe.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết luận giám định thương tích, lời khai người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, con dao bị cáo dùng để gây thương tích cho anh D được xác định là “hung khí nguy hiểm”. Do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3.1] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa P. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, cần áp dụng mức hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi 03 con nhỏ đang tuổi đi học, bị cáo có bố là ông Hoàng Đức Chính từng tham gia cách mạng và được Nhà nước tặng huân chương nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo cũng đã chấp hành Lệnh tạm giam 7 tháng. Vì vậy, để đảm bảo mục đích của hình phạt là răn đe, phòng ngừa tội phạm, đồng thời tạo điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, cho bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Nên HĐXX áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, cho bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp. Bị cáo đang bị áp dụng pháp ngăn chặn tạm giam, do vậy căn cứ vào Điều 125, khoản 4 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp tạm giam, trả tự do cho bị cáo Hoàng Quốc P tại phiên tòa.

- Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, các vấn đề khác:

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nhưng bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*), gia đình bị hại đã nhận số tiền trên nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo và gia đình. Người bị hại anh Trần Trọng D không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 con dao bầu lưỡi bằng kim loại, dài 23 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 08 cm, cán bằng gỗ dài 12cm, đường kính 3,5 cm. Xét con dao là công cụ bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 đoạn video thu từ camera an ninh của gia đình Hoàng Quốc P ghi lại diễn biến vụ việc do bà Đặng Thị T giao nộp được lưu trữ trong 01 USB nhãn hiệu Kingston màu bạc 08GB. HĐXX xét thấy đây là dữ liệu điện tử chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần bảo lưu theo hồ sơ của vụ án.

[7]. Đối với những Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

[7.1]. Bà Đặng Thị T không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên HĐXX không xem xét. Về trách nhiệm hình sự: Yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đối với 03% thương tích của bà Đặng Thị T, bà T đã tự nguyện làm đơn không yêu cầu khởi tố do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong không đề cập xử lý là có căn cứ.

[7.2]. Chị Hoàng Thị Khuyên trình bày: Về trách nhiệm dân sự chị Khuyên là chị gái của bị cáo P số tiền 5.000.000đ chị Khuyên tự nguyện bỏ ra thay mặt bị cáo để bồi thường cho bị hại chị không yêu cầu bị cáo P phải trả lại và không có yêu cầu gì khác, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: Hoàng Quốc P phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ các điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Quốc P 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện CP, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bầu lưỡi bằng kim loại, dài 23 cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 08 cm, cán bằng gỗ dài 12cm, đường kính 3,5 cm. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26 tháng 01 năm 2024 giữa Công an huyện Cao Phong và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Phong).

- Bảo lưu theo hồ sơ vụ án (01) phong bì dán kín bên ngoài có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, bên trong có 01 USB nhãn hiệu Kingston dung lượng 08GB.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Quốc P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Công an huyện Cao Phong;
- THADS huyện Cao Phong;
- UBND TT Cao Phong;.
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Thịnh